

Số: 125 /BVĐKĐN-VTTBYT
V/v mời chào giá.

Đồng Nai, ngày 07 tháng 02 năm 2025

Kính gửi: Quý nhà cung cấp

Bệnh viện đa khoa Đồng Nai có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu mua sắm Máy trợ thở hồi sức sơ sinh, kính mời các đơn vị có đủ năng lực và kinh nghiệm cung cấp hàng hóa theo yêu cầu dưới đây vui lòng gửi hồ sơ chào giá cho Bệnh viện đa khoa Đồng Nai với các nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá:

Bệnh viện đa khoa Đồng Nai (Địa chỉ: Số 02 Đường Đồng Khởi, phường Bình Đa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai).

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Họ tên: Hoàng Thị Toàn

Chức vụ: Nhân viên

Số điện thoại: (02518) 825 609

3. Cách thức tiếp nhận báo giá: nhận trực tiếp hoặc qua bưu điện

Địa chỉ: Phòng Vật tư – Thiết bị y tế (P334), Bệnh viện đa khoa Đồng Nai (Số 02 Đường Đồng Khởi, phường Bình Đa, Tp. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai).

(Lưu ý: Có giấy giới thiệu khi gửi báo giá trực tiếp).

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Trước 16 giờ 30 phút ngày 19/02/2025.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 6 tháng.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục thiết bị theo phụ lục (đính kèm).

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt: Bệnh viện đa khoa Đồng Nai (Địa chỉ: Số 02 Đường Đồng Khởi, phường Bình Đa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai).

3. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

- Hình thức thanh toán: chuyển khoản; đồng tiền thanh toán: VNĐ.

- Thời hạn thanh toán: Theo thỏa thuận trong hợp đồng.

4. Hồ sơ chào giá của nhà thầu gồm các tài liệu sau:

+ Bảng chào giá có ký tên, đóng dấu (theo biểu mẫu đính kèm);



- + Báo giá thể hiện cụ thể mức % thuế VAT và số tiền thuế tương ứng;
- + Tài liệu kỹ thuật của hàng hóa, catalogue sản phẩm và các tài liệu kỹ thuật liên quan khác;
- + Hợp đồng tương tự gần nhất hoặc kết quả trúng thầu gần nhất tại các cơ sở y tế (nếu có);
- + Chất lượng hàng hóa: mới 100%, chưa qua sử dụng, năm sản xuất 2024 trở về sau, có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng.
- + Thời gian bảo hành: ≥ 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu đưa vào sử dụng và không ít hơn thời gian bảo hành theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất. ✓

Trân trọng./.

Nơi nhận: ✓

- Như trên;
- Lưu: VT, VTTBYT.



GIÁM ĐỐC

Ngô Đức Tuấn



DANH MỤC
(Đính kèm Công văn số: 125 / BVĐKĐN-VTTBYT ngày 07 tháng 02 năm 2025
của Bệnh viện đa khoa Đồng Nai)



**TÍNH NĂNG, THÔNG SỐ KỸ THUẬT
MÁY LỌC MÁU LIÊN TỤC**

1. Yêu cầu chung
- Thiết bị sản xuất năm 2024 trở về sau, mới 100%.
- Nhà sản xuất có chứng chỉ ISO 13485 hoặc tương đương
- Môi trường hoạt động: + Nhiệt độ tối đa: $\geq 38^{\circ}\text{C}$ + Độ ẩm tối đa: $\geq 80\%$
- Nguồn cấp: 100V – 240VAC, 50/60Hz
2. Cấu hình
Gồm: Máy chính, màn hình hiển thị, máy làm ấm máu, giá đỡ máy làm ấm máu, pin dự phòng, bộ kit lắp đặt.
3. Đặc tính kỹ thuật
Phương pháp điều trị
- Siêu lọc máu liên tục chậm (SCUF)
- Siêu lọc tĩnh mạch-tĩnh mạch liên tục, pha loãng trước và/hoặc sau màng (CVVH Trước và/hoặc Sau Màng)
- Thẩm tách tĩnh mạch-tĩnh mạch liên tục (CVVHD)
- Thẩm tách siêu lọc tĩnh mạch-tĩnh mạch liên tục, pha loãng trước hoặc sau màng (CVVHDF Trước hoặc Sau Màng)
- Trao đổi huyết tương (TPE)
- Hấp phụ than hoạt (HP)
- Liệu pháp ECCO2R loại thải CO2 đơn lẻ
- Liệu pháp ECCO2R loại thải CO2 kết hợp với CRRT
Phương pháp kháng đông
Có các phương pháp sau:
- Kháng đông toàn thân với bơm xy lanh tích hợp
- Kháng đông vùng Citrate với bơm canxi tích hợp
- Kháng đông vùng Citrate với bơm canxi ngoài
- Không sử dụng kháng đông
Theo dõi áp lực:
- Áp lực lấy máu ra: -250 đến +450 mmHg, độ chính xác: ± 15 mmHg
- Áp lực trả máu về: -50 đến +350 mm Hg, độ chính xác: ± 5 mmHg
- Áp lực quả lọc: -50 đến +450 mm Hg, độ chính xác: ± 15 mmHg
- Áp lực đường dịch thải: -350 đến +400 mmHg, độ chính xác: ± 15 mmHg
Các chức năng an toàn

- Có đầu đọc mã vạch cầm tay cho phép quét ID bệnh nhân, bộ quả lọc máu và phụ kiện xả thải tự động, để đảm bảo khớp với bộ quả lọc và liệu pháp đã chọn
- Quản lý báo động được tích hợp cho âm báo và tín hiệu đèn báo cùng với hướng dẫn trên màn hình
- Cảm biến phát hiện khí bằng siêu âm: phát hiện các bóng khí đơn cỡ > 20 μ l
- Phát hiện rò máu: <ul style="list-style-type: none"> o Rò > 0,35ml/phút tại 0,25 Hct với tốc độ dịch thải dưới 5500 ml/giờ o Rò > 0,5ml/phút tại 0,32 Hct với tốc độ dịch thải cao nhất
- Quản lý điện tích để tránh nhiễu điện tim
- Thiết bị có tính năng tự động kiểm tra: 10 phút sau khi bắt đầu cuộc điều trị và theo chu kỳ mỗi 2 giờ trong quá trình điều trị sau đó
- Cảm biến mực chất lỏng: Tự động giúp duy trì mức chất lỏng ở buồng khử khí ở mức tối ưu
Các loại quả lọc
- Có loại quả lọc có chức năng loại bỏ nội độc tố, cytokine, và lọc máu liên tục
- Bộ quả lọc được thiết kế kết nối sẵn dây với quả lọc, được đánh dấu màu cho từng loại dây
- Có bộ trao đổi khí loại thải CO ₂ hỗ trợ chức năng phổi
Tính năng khác
- Có phần mềm có tính năng giúp đạt được lượng dịch cần rút khỏi bệnh nhân theo y lệnh để bù cho các gián đoạn trong điều trị (tối đa 10 phút mỗi lần)
- Có chức năng này làm tăng tốc độ máu chậm trong 9 giây điều trị đến giá trị đã cài đặt
- Cung cấp giải pháp quản lý trị liệu kỹ thuật số kết nối không dây và an toàn máy với hệ thống bệnh án điện tử (EMR) giúp giảm thiểu thời gian cho việc cài đặt và lưu trữ hồ sơ
- Hệ thống có thể lưu dữ liệu lịch sử cho từng lần điều trị lên tới 10 năm.
- Dữ liệu lưu trữ bao gồm các thông tin thời gian điều trị, dữ liệu điều trị (áp lực, bơm, cân, sự kiện, liều lượng, xu hướng và thể tích) mỗi 10 giây.
- Có đèn LED màu phía trước cân giúp hướng dẫn lúc cài đặt, điều trị, và quản lý báo động
- Thể tích máu ngoài cơ thể nhỏ (58–193 ml, tùy thuộc vào bộ quả lọc máu liên tục CRRT đang sử dụng)
- Thiết bị có thể kết nối phụ kiện xả thải tự động (AE) luân phiên làm đầy các túi thải tự động và đổ chúng vào đường thải, giúp bỏ được việc phải thay túi thải thủ công trong quá trình điều trị
- Có pin dự phòng trong máy: thời gian sử dụng liên tục tối thiểu 30 phút
- Có các cổng kết nối: Cổng mạng (ethernet), cổng serial, cổng chuông báo từ xa (gọi điều dưỡng)

Ghi chú:

Tính năng kỹ thuật nêu trên chỉ nhằm mục đích mô tả và không nhằm mục đích hạn chế nhà cung ứng chào giá; bất kỳ thương hiệu, mã hiệu (nếu có) trong tính năng kỹ thuật là để minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật. Do đó, Nhà cung ứng có thể chào giá những hàng hóa có thông số kỹ thuật tương đương hoặc tốt hơn.

CÔNG TY:.....
ĐỊA CHỈ:
MÃ SỐ THUẾ:....
SỐ ĐIỆN THOẠI:.....

BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện đa khoa Đồng Nai

Địa chỉ: Số 02 Đường Đồng Khởi, phường Bình Đa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Theo Công văn mời chào giá số: /BVĐKĐN-VTTBYT ngày tháng năm 2025 của Bệnh viện, Công ty chúng tôi báo giá như sau:

Stt	Tên hàng hóa	Mã hàng hóa (Model)	Hãng/ Nước sản xuất	Hãng/ Nước chủ sở hữu	Xuất xứ	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Năm sản xuất	Mã HS của hàng hóa	Đvt	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thuế VAT (...%)	Thành tiền sau thuế VAT (VNĐ)
						Đính kèm phụ lục chi tiết						(Ghi rõ % VAT và số tiền tương đương)	

Ngày... tháng... năm
ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
(Ký tên và đóng dấu)

